TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HS-ST
Ngày: 12 - 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Thuận

Ông Lê Minh Thư

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Huỳnh Kim Thùy là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất: T, sinh năm 1992; tại huyện B, tỉnh V; nơi cư trú: tổ 15, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V; nghề nghiệp: chăn nuôi; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông A và bà B (chết); vợ C (đã ly hôn) và con có tất cả 01 người; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/9/2021 đến ngày 07/11/2021. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ hai: H, sinh năm 1980; tại huyện B, tỉnh V; nơi cư trú: tổ 2, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V; nghề nghiệp: mua bán; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông M và bà N; chồng: E và con có tất cả 01 người; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/9/2021 đến ngày 07/11/2021. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 15 phút, ngày 07/7/2021 sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân cho biết tại nhà của chị N thuộc tổ 08, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V có nhiều người tập trung lại đánh bài ăn thua bằng tiền. Lực lượng Công an xã Thành Lợi đến nhà chị N kiểm tra, phát hiện bắt quả tang trong đó có: T, L, K, S, V đang đánh bài ăn thua bằng tiền nên tiến hành lập biên bản bắt quả tang sự việc và thu giữ

được: số tiền 400.000 đồng, 01 bộ bài tây 52 lá; 01 điện thoại di động Oppo F5 của T và nhiều vật chứng khác có liên quan.

Qua làm việc, các đối tượng trên đều thừa nhận có tham gia đánh bài ăn thua bằng tiền nhưng số tiền tham gia ít chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an xã Thành Lợi, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã ra quyết định xử phạt hành chính xong.

Khi kiểm tra điện thoại di động hiệu Oppo F5 mà Công an đang thu giữ của T phát hiện Thuận có bán số đề ăn thua bằng tiền qua tin nhắn lưu trong điện thoại di động hiệu Oppo F5. T bán số đề cho chị H trong các ngày như sau:

- Ngày 27/12/2020, H mua số đề của T bán với số tiền 175.000 đồng; ngày 28/12/2020 mua với số tiền 750.000 đồng; ngày 29/12/2020 mua với số tiền 400.000 đồng; ngày 04/01/2021 mua với số tiền 1.535.000 đồng; ngày 06/01/2021 mua với số tiền 60.000 đồng. Kết quả xổ số không trúng thưởng vào các ngày này.

- Ngày 08/01/2021, H mua số đề đài Miền Nam (đài Vĩnh Long) gồm: 05 con số đầu đuôi 70, 71, 72, 32, 69 với số tiền 800.000 đồng; số 69 bao lô 02 con với số tiền 1.800.000 đồng. Còn mua đài Miền Bắc gồm: số 69, 10 đầu đuôi với số tiền 1.000.000 đồng; số 69, 72, 10 bao lô 02 con với số tiền 5.400.000 đồng, số 269 bao lô 03 con với số tiền 230.000 đồng. Đến khi có kết quả xổ số thì trúng thưởng con số 70 trúng bao lô (đài Miền Nam) với số tiền 2.400.000 đồng; trúng thưởng con số 69, 72 trúng bao lô (đài Miền Bắc) với số tiền 12.000.000 đồng. Tổng số tiền tham gia đánh bạc là: 9.230.000 đồng + 14.400.000 đồng (trúng thưởng) = 23.630.000 đồng.

- Ngày 09/01/2021, H mua số đề đài Miền Nam (đài Long An) gồm: số 72 đầu đuôi với số tiền 60.000 đồng; số 72 bao lô 02 con với số tiền 540.000 đồng. Mua đài Miền Bắc gồm: số 16 đầu đuôi với số tiền 500.000 đồng; số 16 bao lô 02 con với số tiền 2.700.000 đồng. Đến khi có kết quả xổ số thì trúng thưởng con số 16 trúng bao lô (đài Miền Bắc) với số tiền 8.000.000 đồng. Tổng số tiền tham gia đánh bạc là: 3.800.000 đồng + 8.000.000 đồng (trúng thưởng) = 11.800.000 đồng.

- Ngày 10/01/2021, H mua số đề với số tiền 2.300.000 đồng; ngày 16/01/2021 mua với số tiền 630.000 đồng. Đến khi có kết quả xổ số không trúng thưởng các con số này.

- Ngày 21/01/2021, H mua số đề đài An Giang gồm: số 31 đầu đuôi với số tiền 500.000 đồng; số 31 bao lô 02 con, với số tiền 1.800.000 đồng. Đến khi có kết quả xổ số thì trúng thưởng con số 31 trúng bao lô với số tiền 8.000.000 đồng. Tổng số tiền tham gia đánh bạc là: 2.300.000 đồng + 8.000.000 đồng (trúng thưởng) = 10.300.000 đồng.

Ngoài ra, ngày 02/7/2021 T bán số đề cho người tên X (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) đài Miền Nam (đài Vĩnh Long) với số tiền 960.000 đồng; đài Miền Bắc với số tiền 644.000 đồng. Kết quả xổ số trúng thưởng số tiền 800.000 đồng. Tổng số tiền ăn thua là: 2.404.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền tham gia đánh bạc chung của T và H vào các ngày 08/01/2021 là 23.630.000 đồng; ngày 09/01/2021 là 11.800.000 đồng; ngày 21/01/2021 là 10.300.000 đồng.

Qua điều tra, H thừa nhận có mua số đề do T bán những con số đề và số tiền vào các ngày như trên. T thừa nhận có đánh bài chung tại nhà của chị N và có bán số

đề vào các ngày như trên rồi giao phơi lại cho người phụ nữ tên Y để hưởng tiền huê hồng từ ngày 27/12/2020 đến ngày 02/7/2021 với số tiền thu lợi được là 1.331.500 đồng.

Xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Tân ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với T, H về tội "Đánh bạc" và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với 02 bị can để điều tra cho đến nay.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã giải quyết được như sau:

Đối với T, L, K, S, V có tham gia đánh bài ăn thua bằng tiền nhưng số tiền tham gia ít, chưa đến mức phải xử lý hình sự nên Công an xã Thành Lợi đã ra Quyết định xử phạt hành chính xong. Đối với các vật chứng thu tại sòng bài thì Công an xã Thành Lợi ra Quyết định xử lý theo Luật vi phạm hành chính.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5 thu của T; 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung thu của H, đây là 02 điện thoại di động dùng để liên lạc mua bán số đề với nhau.

Đối với chị N có dấu hiệu dùng nhà để chứa bạc nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra có công văn đề nghị Công an xã Thành Lợi xử lý theo pháp luật.

Đối với người tên X mà Thuận khai có mua số đề, tên Y mà T khai giao phơi đề nhưng Cơ quan điều tra chưa làm việc được khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 54/CT-VKSBT ngày 22/11/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị can T và H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo T và H đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính:

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm cải tạo không giam giữ.

2/ Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự

Phạt bị cáo T từ 15 triệu đồng đến 20 triệu đồng

Phạt bị cáo H từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ Luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5 của bị cáo T; 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung của bị cáo H vì dùng để liên lạc mua bán số đề.

- Đề nghị buộc bị cáo T và H nộp sung vào ngân sách nhà nước:

+ Số tiền 1.331.500 đồng mà bị cáo T thu lợi bất chính từ việc giao phơi bán số đề có được.

+ Số tiền 22.784.000 đồng do bị cáo T bán đề từ ngày 27/12/2020 đến ngày 02/7/2021.

+ Số tiền 30.400.000 đồng do bị cáo H trúng thưởng có được.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo T trình bày: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Bị cáo H trình bày: Bị cáo đã biết lỗi và ăn năn hối hận, xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, đủ cơ sở kết luận khoảng 09 giờ 15 phút, ngày 07/7/2021 sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân cho biết tại nhà của chị N thuộc tổ 08, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V có nhiều người tụ tập đánh bài ăn thua bằng tiền, nên Lực lượng Công an xã Thành Lợi đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang T, L, K, S, V đang đánh bài ăn thua bằng tiền. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản và thu giữ: số tiền 400.000 đồng, 01 bộ bài tây 52 lá và nhiều vật chứng liên quan trong đó có 01 điện thoại di động Oppo F5 của T. Sau khi tiến hành kiểm tra điện thoại của bị cáo T phát hiện trong điện thoại có tin nhắn bán số đề giữa bị cáo và bị cáo H, cụ thể ngày 08/01/2021 là 23.630.000 đồng (trong đó số tiền bán số đề là 9.230.000 đồng và 14.400.000 đồng là tiền trúng thưởng); ngày 09/01/2021 là 11.800.000 đồng (trong đó

số tiền bán số đề là 3.800.000 đồng và 8.000.000 đồng là tiền trúng thưởng); ngày 21/01/2021 là 10.300.000 đồng (trong đó số tiền bán số đề là 2.300.000 đồng và 8.000.000 đồng là tiền trúng thưởng); ngày 27/12/2020 bị cáo T bán đề được 2.920.000 đồng; ngày 10/01/2021 bị cáo T bán đề được 2.930.000 đồng; ngày 02/7/2021 bị cáo bán cho người tên Y nhưng không rõ lý lịch được 2.404.000 đồng (trúng thưởng 800.000 đồng).

Hành vi trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật như trong Bản cáo trạng số 54/CT-VKSBT ngày 22/11/2021 cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất của vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo nhận thức được việc đánh bài ăn thua bằng tiền là tệ nạn xã hội bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì động cơ hám lợi mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Chính vì vậy cần phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo.

Các bị cáo mua bán số đề với nhau rất nhiều lần, vì vậy phạm tội vào tình tiết tăng nặng là phạm tội 2 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự do đó cần áp dụng khi lượng hình cho các bị cáo.

Xét các bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự có nơi cư trú rõ ràng do đó không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao về chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là đủ.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cần phải phạt bổ sung các bị cáo nên phạt bị cáo T 15 triệu đồng, bị cáo H phạt 10 triệu đồng.

Xét bị cáo Thuận là lao động chính trong gia đình và bị cáo H đang nuôi con nhỏ sinh năm 2013 do đó miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[5] Đối với L, K, S, V có tham gia đánh bài thua bằng tiền với số tiền tham gia ít chưa đến mức phải xử lý hình sự nên Công an xã Thành Lợi đã xử phạt hành chính xong. Đối với các vật chứng thu tại sòng bài thì Công an xã Thành Lợi cũng đã ra quyết định xử lý theo Luật vi phạm hành chính.

[6] Đối với chị N có dấu hiệu dùng nhà để chứa bạc nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra có công văn đề nghị Công an xã Thành Lợi xử lý theo pháp luật.

[7] Đối với người tên Y mua số đề, tên X mà bị cáo T khai có giao phơi đề nhưng Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm rõ xử lý sau.

[8] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5 của bị cáo T; 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung của bị cáo H thì đây là 02 điện thoại mà các bị cáo dùng để liên lạc mua bán số đề với nhau nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 1.331.500 đồng mà bị cáo T giao phơi để hưởng tiền huê hồng là tiền thu lợi bất chính do đó cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước

- Đối với số tiền 22.784.000 đồng mà bị cáo T bán được từ ngày 27/12/2020 đến ngày 02/7/2021 do đó cần buộc bị cáo giao nộp số tiền trên để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 30.400.000 đồng mà bị cáo H trúng thưởng từ việc mua đề vào các ngày 08/01/2021, ngày 09/01/2021, ngày 21/01/2021 do đó cần buộc bị cáo giao nộp số tiền trên để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo T, H phạm tội "Đánh bạc"

1.1. Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo T 03 (ba) năm cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bổ sung bị cáo T số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng)

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh V nhận được bản án, quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ bị cáo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh V giám sát, giáo dục. Trường hợp người được cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự năm 2019

1.2. Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Xử phạt bị cáo H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bổ sung bị cáo H số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh V nhận được bản án, quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ bị cáo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh V giám sát, giáo dục. Trường hợp người được cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự năm 2019

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo F5 màu trắng có số thuê bao 09089805056, 0939126559; 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung màu trắng có số thuê bao 0907498648, 0343429193.

- Buộc bị cáo Tnộp số tiền 1.331.500 đồng (Một triệu ba trăm ba mươi mốt ngàn năm trăm đồng) để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Buộc bị cáo T nộp số tiền 22.784.000 đồng (Hai mươi hai triệu bảy trăm tám mươi bốn ngàn đồng) để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Buộc bị cáo H nộp số tiền 30.400.000 đồng (Ba mươi triệu bốn trăm ngàn đồng) để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

(Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đang tạm giữ theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/11/2021)

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA)
- VKSND tỉnh Vĩnh Long
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Bình Tân
- Công an H.Bình Tân (CQTHAHS, CQĐT, NTG)
- Chi cục THADS huyện Bình Tân
- UBND xã T
- Các bị cáo
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Ngọc Hải **Trần Thị Phận** **Huỳnh Thanh Hùng**